

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ H**  
**TỈNH HÒA BÌNH**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HSST

Ngày: 15/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Linh

Bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Lê – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 08 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/HSST ngày 22 tháng 07 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**, sinh năm 1994; Nơi sinh: Phú Thọ; Giới tính: Nam  
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm M, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.  
Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết), Con bà: Nguyễn Thị V; Có vợ là: Đinh Thùy Tr và 01 con; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền sự: không

Tiền án: 01, Ngày 26/7/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/05/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

- Viễn thông Hòa B (VNPT- HB)

Địa chỉ: phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

**\* Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Vũ Thành L, sinh năm 1989 - Tổ trưởng tổ kỹ thuật TP05- Trung tâm Viễn thông thành phố H.

Nơi cư trú: Tổ 12, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là đối tượng không có việc làm ổn định, chiều ngày 06/01/2022, D điều khiển xe mô tô BKS 19C1 – 201.64 đi từ nhà ở huyện T, Phú Thọ lên thành phố H để tìm việc làm nhưng không được. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, nên khi đi qua khu vực xã H, nhìn thấy hệ thống dây cáp viễn thông ở ven đường của Trung tâm viễn thông tỉnh Hòa Bình, giao cho Trung tâm viễn thông thành phố H quản lý, khai thác sử dụng, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Để có công cụ thực hiện hành vi trộm cắp, D đến khu vực chợ Tân Thành, thành phố H mua 01 con dao chuôi gỗ, dài khoảng 23cm và 01 lưỡi cưa sắt dài khoảng 30cm, sau đó đi đến khu vực gần cầu Cang 3, thuộc xóm Máy 1, xã H, lúc này vào khoảng 18 giờ 30 phút, quan sát xung quanh thấy không có người qua lại, D dựng xe mô tô ở ven đường và đi bộ vào khoảng 10m, đến vị trí có dây cáp bị trùng xuống, dùng cưa sắt cắt đứt đôi, D tiếp tục đi sang phía cột điện bên phải cắt đầu dây còn lại, cắt xong bị cáo cuộn tròn lại và để xuống đất, đoạn dây D cắt được có chiều dài là 9,1m. Tiếp theo D đi sang phía cột điện bên trái, trèo lên cây xoan trên mô đất, dùng cưa cắt nốt đoạn dây còn lại, trong lúc D đang cắt được một nửa thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang. Đoạn dây D đang cắt dở có chiều dài là 33,9m, tổng chiều dài của hai đoạn dây cáp viễn thông D trộm cắp là 43m.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: “ 01 đoạn dây cáp điện dài 43m, chủng loại 50x2x0,5mm, nhãn hiệu Vinadaisung, sản xuất tại Hàn Quốc, bọc bởi dây lớp cách điện màu đen, bên trong có nhiều sợi dây làm bằng đồng, tình trạng đã qua sử dụng, trị giá 2.795.000đ ”.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại kích thước 20x5,7cm, chuôi dao bằng gỗ kích thước 13x3,5cm, tình trạng đã qua sử dụng;
- 01 lưỡi cưa bằng kim loại có kích thước 30,5x2 cm, tình trạng đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu sơn đỏ đen, số khung 310XEY093460, số máy JA31E0340134, BKS 19C1 – 201.64, tình trạng đã qua sử dụng.
- 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 9,1m, chủng loại 50x2x0,5mm, nhãn hiệu Vinadaisung, bọc bởi lớp dây cách điện màu đen, bên trong có nhiều sợi dây làm bằng đồng, tình trạng đã qua sử dụng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19C1 – 201.64, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn T, khi cho mượn xe anh T không biết D sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 33,9m dây cáp viễn thông Nguyễn Văn D trộm cắp ngày 06/01/2022 còn mắc lại và 9,1m dây cáp đã bị cắt đứt, Cơ quan điều tra đã bàn giao lại cho Trung tâm VNPT thành phố H bảo quản, khắc phục, sử dụng.

Đối với 01 con dao, 01 lưỡi cưa sắt được chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Trung tâm Viễn thông thành phố H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra, trong quá trình bị quần chúng nhân dân phát hiện truy bắt, Nguyễn Văn D bị người khác gây thương tích. Tuy nhiên do thương tích nhẹ, D đã từ chối giám định thương tích.

Bản cáo trạng số:76/CT-VKS -TP ngày 21/07/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Về hình phạt: Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 38 BLHS Xử phạt: Nguyễn Văn D mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, xuất hủy:

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại kích thước 20x5,7cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 13x3,5cm, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 lưỡi cưa bằng kim loại có kích thước 30,5x2 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa và nói lời nói sau cùng, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng trên. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó vụ án được xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do vậy có đủ cơ sở xác định: Chiều ngày 06/01/2022, Do cần tiền chi tiêu cá nhân, khi đi qua khu vực xã H, nhìn thấy hệ thống dây cáp viễn thông ở ven đường, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đến chợ Tân Thành, thành phố H mua 01 con dao và 01 lưỡi cưa sắt để làm công cụ phạm tội. Lợi dụng sơ hở bị cáo dùng cưa sắt cắt trộm 43m dây cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông tỉnh Hòa Bình, giao cho trung tâm viễn thông thành phố H quản lý, khai thác sử dụng, trong lúc bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản D trộm cắp là: 2.795.000đ. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D thỏa mãn cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 BLHS.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Văn D phạm tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Nguyễn Văn D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích vụ lợi, coi thường pháp luật, nên vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn thành phố H, do đó cần xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, đối tượng tài sản bị cáo xâm hại là hệ thống cáp viễn thông, phục vụ cho công tác thông tin, liên lạc xã hội, gây ra sự gián đoạn về thông tin trong một thời gian nhất định, bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó năm 2021 đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần có hình phạt tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tính chất, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó áp dụng tình tiết này khi quyết định hình phạt với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại, nay bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Tòa không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu xuất hủy:

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại kích thước 20x5,7cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 13x3,5cm, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 lưỡi cưa bằng kim loại có kích thước 30,5x2 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/05/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS Tịch thu xuất hủy:

- 01 con dao, lưỡi bằng kim loại kích thước 20x5,7cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 13x3,5cm, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 lưỡi cưa bằng kim loại có kích thước 30,5x2 cm, tình trạng đã qua sử dụng.

Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 81/BB ngày 29 tháng 7 năm 2022, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, trường hợp đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- CQĐT, CQTHAHS CATPH;
- THADS thành phố H;
- Bị cáo, bị hại;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Bùi Thành Niên**